

## THỰC TRẠNG VÀ BIỆN PHÁP NÂNG CAO KỸ NĂNG MÚA CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON, TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

• Võ Huỳnh Đông Hiếu<sup>(\*)</sup>, ThS. Nguyễn Thụy Dao Chương<sup>(\*\*)</sup>

### Tóm tắt

*Nghệ thuật múa đóng vai trò rất quan trọng trong chương trình Giáo dục Mầm non và các hoạt động của cô và trẻ. Vì thế, đòi hỏi các giáo viên mầm non cần phải có đủ khả năng, năng lực, sự nhiệt tình và quan trọng nhất là phải có kiến thức và kỹ năng múa tốt để phát huy hết những tiềm năng, năng lực ở trẻ và giúp trẻ phát triển toàn diện. Bài nghiên cứu này đề cập đến thực trạng kỹ năng múa của sinh viên ngành Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Đồng Tháp; những nguyên nhân dẫn đến thực trạng trên và một số biện pháp khắc phục.*

*Từ khóa: kỹ năng múa, Giáo dục Mầm non, Đại học Đồng Tháp.*

### 1. Đặt vấn đề

Nghệ thuật múa là một trong những loại hình nghệ thuật xuất hiện sớm nhất trong sự tồn tại và phát triển của loài người. Trải qua biết bao thế kỷ, nghệ thuật múa đã dần phát triển và thay vì là một định nghĩa “ẩn dụ” như trước thì nó đã được khắc họa một cách cụ thể và khái quát hơn.

Nghệ thuật múa phản ánh thực tế cuộc sống con người, văn hóa, xã hội và là một vũ khí chiến đấu vô cùng hiệu quả trên mặt trận tư tưởng. Nghệ thuật múa là một hình thái ý thức xã hội do con người sáng tạo ra để phục vụ nhu cầu giải trí và thúc đẩy con người vươn đến “chân, thiện, mỹ”, hay nói cách khác, nghệ thuật múa góp phần cải tạo xã hội, giáo dục con người.

Nghệ thuật múa không phải tự nhiên mà có được, đó chính là một sự lao động nghệ thuật nghiêm túc, một quá trình luyện tập đòi hỏi con người phải khổ công rèn luyện. Đối với trẻ mầm non, nghệ thuật múa góp phần vào việc hình thành nhân cách cho trẻ. Khi trẻ được nhảy múa, ca hát thì sẽ đẩy mạnh quá trình phát triển ngôn ngữ, tập trung trí nhớ, tăng cường trí tưởng tượng, đặc biệt là phát triển về thể chất, đạo đức, thẩm mỹ, tạo nên hình dáng cân đối, sự vui sướng hồn nhiên, ngây thơ của trẻ. Trẻ vui vẻ, hào hứng, phấn chấn trong các hoạt động, hòa mình vào tập thể và từ đó cuộc sống của trẻ sẽ trở nên vui vẻ và hạnh phúc hơn. Nghệ thuật múa đóng vai trò rất quan trọng trong chương trình Giáo dục Mầm non (GDMN) và các hoạt động của cô và trẻ. Trẻ yêu thích múa, muốn tham gia và biểu diễn múa.

Giai đoạn từ 3 - 4 tuổi là giai đoạn vàng cho mọi sự phát triển, hoạt động dạy múa cho trẻ được thực hiện tốt ở giai đoạn này không những giúp trẻ hình thành khả năng nhạy cảm về bản thân, tự tin, nhanh nhạy, linh hoạt, sáng tạo hành vi ứng xử, hình thành cho trẻ khả năng giao tiếp, hòa nhập, bước đầu hình thành và phát triển nhân cách cho trẻ hay nói đúng hơn là điều kiện vàng cho sự phát triển toàn diện... vì múa là quá trình nhận thức, phản ánh thế giới xung quanh qua lăng kính chủ quan của trẻ trong quá trình vận động. Vì thế, đòi hỏi các giáo viên mầm non cần phải có đủ khả năng, năng lực, phải có sự nhiệt tình và quan trọng nhất là phải có kiến thức và kỹ năng múa tốt để phát huy hết những tiềm năng, năng lực ở trẻ và giúp trẻ phát triển toàn diện.

Chính vì lẽ đó, môn “Múa và phương pháp dạy múa” đã được đưa vào chương trình học chính thức của sinh viên (SV) ngành GDMN. Nhằm đào tạo ra đội ngũ giáo viên không chỉ có kiến thức sư phạm cơ bản, mà còn phải là người có tài để truyền thụ cho trẻ những cảm hứng sáng tạo và năng lực thẩm mỹ.

Qua tham khảo và tìm đọc một số tài liệu liên quan đến múa và kỹ năng múa, kết hợp với việc điều tra thực trạng đã tìm ra một số điểm tồn tại. Theo đó, trong đề tài “Một số biện pháp nâng cao khả năng biên dạy múa cho giáo viên mầm non” của NSUT Lê Trọng Quang được bảo vệ thành công vào năm 2009, có viết “Kết quả nghiên cứu thực trạng đã chỉ ra những hạn chế của giáo viên mầm non nằm ngay trong khâu đào tạo” [3, tr. 21]. Nhận định này của ông đã thôi thúc chúng tôi nhìn nhận lại quá trình theo học các môn học như: Múa và phương pháp dạy múa, Dàn dựng chương trình lễ hội. Sau khi đã tìm hiểu, quan sát, nghiên cứu, đánh giá và nhìn nhận thật kỹ lại quá trình học tập, nhận thấy đây là một nhận định tương

<sup>(\*)</sup> Sinh viên, Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Đồng Tháp.

<sup>(\*\*)</sup> Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Đồng Tháp.

đôi khách quan. Nếu như tình trạng này kéo dài, kỹ năng múa của SV sẽ không có sự tiến bộ, ảnh hưởng đến việc giáo dục toàn diện. Một giáo viên không đủ chuẩn để đứng lớp, trẻ không nhận được sự giáo dục tốt sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện về nhân cách. Xuất phát từ những lý do trên, và hơn hết là mong muốn góp một phần công sức vào việc nâng cao kỹ năng múa cho SV ngành GDMN, chúng tôi đã thực hiện nghiên cứu “Thực trạng và biện pháp nâng cao kỹ năng múa cho SV ngành GDMN, Trường Đại học Đồng Tháp”.

## **2. Sơ lược về chương trình học của môn “Múa và phương pháp dạy múa”**

“Múa và phương pháp dạy múa” là môn học chuyên ngành bắt buộc đối với SV ngành GDMN, Trường Đại học Đồng Tháp. Môn học này trang bị cho SV những kiến thức cơ bản về múa, những tư thế ban đầu mang tính chất cử điệu, một số tổ hợp nhằm rèn luyện cho SV 6 kỹ năng cơ bản mà nghệ thuật múa cần phải đạt, và hơn hết là tạo một cơ sở, nền tảng vững chắc cho SV trong việc học tập, áp dụng vào “Dàn dựng chương trình lễ hội” và phục vụ tiết dạy vận động theo nhạc sau này.

Trước đây, khi tham gia học tập môn “Múa và phương pháp dạy múa” SV được giảng viên hướng dẫn học tập và rèn luyện thông qua 75 tiết học. Vài năm gần đây, số tiết học đã được rút gọn xuống còn 45 tiết. Chính từ đây mà áp lực ngày càng đè nặng lên lớp SV ngành GDMN.

Trong 45 tiết học, SV phải hoàn thành 10 tổ hợp bao gồm: tổ hợp nhúng mềm, tổ hợp nhúng dật, tổ hợp xiên, tổ hợp cuộn đèn (đi quả trám), tổ hợp xòe thái, tổ hợp đánh công, tổ hợp người dân tộc H’mông, tổ hợp dân tộc Tày, tổ hợp mỡ và tổ hợp quạt. Ngoài 10 tổ hợp trên, SV còn được giảng viên của khoa trang bị thêm 5 tiết học Cha-cha-cha căn bản và một số bài múa chuyên ngành để làm kinh nghiệm cho việc giảng dạy sau này.

Ngoài 45 tiết học trên lớp, nếu không chủ động việc luyện tập thì SV khó mà bắt kịp chương trình học và không thể nào đảm bảo được các kỹ năng, yêu cầu cơ bản của nghệ thuật múa.

## **3. Những thuận lợi và khó khăn của SV khi học kỹ năng múa**

### **3.1. Thuận lợi**

- Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Đồng Tháp có giảng viên chuyên về múa để giảng dạy.

- Các lớp học phần Múa và phương pháp dạy múa được mở thường xuyên để đáp ứng yêu cầu của chương trình, nhu cầu học của SV.

- Nhằm đào tạo ra đội ngũ giáo viên mầm non đạt chuẩn để thực hiện nhiệm vụ cao cả của mình trong tương lai, Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non luôn quan tâm đến chất lượng giáo dục và chú tâm đến việc bồi dưỡng những kiến thức và kỹ năng chuyên ngành cần thiết giúp SV không phải gặp khó khăn hay bỡ ngỡ khi bước vào công việc thực dạy khi nhận việc. Trong việc bồi dưỡng những kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đó, thì “Múa và phương pháp dạy múa” là một trong số những môn chuyên ngành đang được khoa quan tâm đến hiện nay.

- Được sự quan tâm và hỗ trợ từ phía nhà trường, Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non được trang bị khá đầy đủ về mặt cơ sở vật chất, điều kiện và phương tiện dạy học. Khoa có 4 phòng thực hành mầm non, 1 phòng thực hành dinh dưỡng và một số lượng phòng học đầy đủ để SV học tập kiến thức, kỹ năng chuyên ngành. Phòng học chuyên ngành múa của Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non được trang bị gương, âm thanh và đầy đủ phương tiện để thầy và trò cùng tham gia vào việc dạy - học.

### **3.2. Khó khăn**

- Số lượng giảng viên dạy múa chính thức ở khoa còn rất ít nên số lượng lớp học mở ra của mỗi học kỳ còn khá hạn chế. Số lượng lớp học chỉ đáp ứng được một phần nhu cầu đăng ký học tập của SV, đa phần là ưu tiên cho những SV năm 3, năm 4 tham gia đăng ký học. Vì số lượng lớp học phần mở ra ít nên số lượng SV đăng ký tham gia học tập rất đông, gây không ít khó khăn trong việc học tập và giảng dạy của cả thầy và trò.

- Nhận thức của SV còn hạn chế, chưa nhận thấy được tầm quan trọng của việc học tập và rèn luyện kỹ năng múa. Việc học tập môn Múa và phương pháp dạy múa của SV còn mang tính quán tính, học múa chỉ vì đó là môn học bắt buộc, không hề quan tâm đến việc rèn luyện để nâng cao kỹ năng múa của chính mình.

- Khối lượng các bài tập nhiều nhưng thời lượng tiết học còn hạn chế gây không ít trở ngại cho SV, không ít bạn không theo kịp chương trình, dẫn đến thái độ thờ ơ và lười học múa.

- Trong những năm học trước, tần suất các cuộc thi văn nghệ của khoa diễn ra rất thường xuyên nhằm hưởng ứng các phong trào văn nghệ kỉ niệm do Đoàn trường phát động. Các cuộc thi văn nghệ đã mở ra cho

SV ngành GDMN một sân chơi vô cùng bổ ích. Khi tham gia văn nghệ, các bạn có cơ hội thể hiện năng khiếu bản thân, thỏa mãn nhu cầu văn nghệ, là cơ hội để các bạn học hỏi, trau dồi kỹ năng múa, kích thích sáng tạo động tác múa, khả năng cảm thụ âm nhạc, khả năng biên đạo múa và hơn hết là cơ hội để các bạn có thời gian luyện tập, củng cố và rèn luyện kỹ năng múa của mình. Thế nhưng trong những năm gần đây, tần suất các cuộc thi văn nghệ của khoa càng ngày càng ít đi, các phong trào thi đua văn nghệ do Đoàn trường phát động đã được phân công cho một nhóm SV có năng khiếu tự luyện tập để tham gia, không còn được tuyển chọn các tiết mục xuất sắc thông qua hình thức thi đua giữa các lớp như trước đây. Việc giao nhiệm vụ cho nhóm SV có năng khiếu tuy mang lại nhiều thuận lợi và tiết kiệm thời gian luyện tập nhưng cũng có rất nhiều điều hạn chế. Nhóm SV có năng khiếu nằm trong đội văn nghệ của khoa có điều kiện để rèn luyện và được các giảng viên múa tiếp tục hướng dẫn để ngày càng phát huy kỹ năng múa của mình. Nhưng những SV khác cũng có đam mê, cũng có năng khiếu, cũng muốn được rèn luyện, nâng cao và phát huy kỹ năng múa của mình nhưng lại không có điều kiện thể hiện, được đánh giá một cách khách quan. Vì vậy, kỹ năng múa của những SV đó không được phát hiện, bồi dưỡng và phát huy.

#### **4. Thực trạng kỹ năng múa của SV ngành GDMN, Trường Đại học Đồng Tháp**

Đa phần SV đều nhận thức kỹ năng múa là một kỹ năng quan trọng. Thế nhưng thực tế đáng buồn là SV không lý giải được tầm quan trọng và mức độ ảnh hưởng của việc hình thành kỹ năng múa đối với SV mầm non, nên rất dễ dẫn đến lơ là trong quá trình học tập. Một số lượng không nhỏ SV ỷ lại vào năng khiếu của bản thân nên cũng không mấy chuyên tâm trong quá trình học tập và rèn luyện.

Vì số lượng giảng viên tham gia giảng dạy chính thức của khoa đối với môn này quá ít, nên mỗi lớp học phần thường có từ 45 cho đến 50 SV, đôi khi con số ấy còn đạt đến ngưỡng 55 hay 58 SV và chính vì số lượng đông như thế mà đã kéo theo nhiều hệ lụy. Số lượng SV của mỗi lớp rất đông, phòng học quá chật, SV ít được chú ý, giảng viên rất khó bao quát lớp, không thể chỉnh sửa được hết cho những bạn múa sai, múa chưa đẹp, chưa theo đúng nhạc, thêm vào ý thức tự học chưa cao nên quá trình học tập dễ trở thành qua loa. Một số bạn muốn tập trung nghe giảng viên hướng dẫn cũng gặp khó khăn không kém, muốn tập

trung nhưng các bạn xung quanh luôn gây phân tâm, muốn nghe nhạc nhưng ồn quá cũng không thể nào nghe được nhạc.

Qua điều tra bằng phiếu, có 103/200 SV chiếm tỉ lệ 51.5% trên tổng số phiếu điều tra tự nhận xét kỹ năng múa của mình đạt ở mức độ khá, 40% đạt mức độ trung bình, chỉ có 15/200 SV chiếm tỉ lệ 7.5% đạt kỹ năng múa tốt, và cá biệt có 2 trường hợp SV đạt kỹ năng múa kém, chiếm tỉ lệ 1%.

Trong các kỹ năng cơ bản, kỹ năng mà các bạn yếu nhất là kỹ năng khống chế. Các bạn không làm chủ được bản thân, chưa thể khống chế được cơ thể, tay, chân và hơn hết chưa làm chủ được cảm xúc của mình khi múa. Những động tác múa của các bạn chưa thể hiện được nội dung và tình cảm cần phải có của tác phẩm. Nét mặt không thể hiện phần hồn của động tác một cách tự nhiên, hầu hết là vẻ mặt đăm chiêu, lúng túng sợ quên động tác. Các bạn thực hiện động tác theo cảm tính, chưa biết điều chỉnh, khống chế cơ thể nhịp nhàng với nhạc.

Với kỹ năng múa không đảm bảo và số lượng động tác múa còn khá nghèo nàn, thái độ ỳ lì, ngại suy nghĩ và không biết cách sáng tạo, phát triển động tác múa... nên các bạn không thể hoàn toàn tự sáng tác các bài múa chuyên ngành. Và đó cũng là một ảnh hưởng hết sức to lớn đối với những môn học liên quan như: Phương pháp hoạt động tạo hình, Phương pháp giáo dục âm nhạc, Dàn dựng chương trình lễ hội và hơn hết là khó mà vượt qua được cuộc thi “Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm” trước đợt thực tập, ra trường. Trên thực tế, khi được phân công biên đạo một bài múa chuyên ngành theo chủ đề, chủ điểm SV gặp rất nhiều sai lầm trong việc sáng tác động tác múa. Những động tác múa do các bạn dàn dựng nếu nhịp nhàng theo nhạc thì không thể hiện được nội dung bài hát, nếu phù hợp với nội dung bài hát thì không phù hợp với lứa tuổi, không phù hợp với khả năng vận động của trẻ. Rất nhiều trường hợp SV tham khảo bài múa có sẵn, xâu chuỗi gắn kết động tác suơu tầm lại với nhau một cách vô thức nên đôi khi động tác múa không phù hợp và không mang lại ý nghĩa như mong đợi.

#### **5. Nguyên nhân**

Những tồn tại bất cập ấy một phần bắt nguồn từ việc số tiết học múa bị cắt giảm từ 75 tiết xuống còn 45 tiết và không có đủ giảng viên phụ trách dạy múa, điều đó đã gây một trở ngại lớn không chỉ đối với SV mà còn cả với giảng viên phụ trách giảng dạy.

Nó cũng đã kéo theo một số hệ lụy gây hạn chế kỹ năng múa của SV như: lớp quá đông, ồn ào và chật chội, mỗi buổi học, SV phải tiếp thu ít nhất là 2 tổ hợp múa nên không thể nhớ hết được các động tác trong tổ hợp mà giảng viên vừa hướng dẫn. Số tiết học bị rút bớt từ 75 tiết xuống còn 45 tiết đòi hỏi SV phải thật sự nhạy bén và tập trung để theo kịp chương trình và hơn hết là đòi hỏi cao ý thức tự học của SV. Theo khảo sát thực tế trên 200 SV, thì đến 119/200 SV đã học qua môn “Múa và phương pháp dạy múa” cho rằng 45 tiết học không đủ để SV tiếp thu và rèn luyện kỹ năng múa.

Bên cạnh đó, còn có một số nguyên nhân chủ quan như: SV không có năng khiếu múa, lười luyện tập; không thống nhất được thời gian luyện tập chung; thái độ chủ quan, trông chờ, ỷ lại và hơn hết là sự ỳ lì, ngại sáng tạo của SV.

SV chưa biết điều chỉnh, không chế cơ thể nhịp nhàng với nhạc, điều đó một phần bắt nguồn từ lớp học đông, SV ồn ào mà âm lượng của các thiết bị âm thanh trong phòng học lại không đủ độ lớn để những SV ở cuối lớp có thể nghe được. Một phần SV quá thụ động trong việc liên hệ với giảng viên để xin nhạc nền thực hành múa. Mặt khác, thiếu giảng viên giảng dạy nên khoa thỉnh giảng một số giảng viên từ trường khác hoặc khoa khác về để đáp ứng nhu cầu học cho SV. Nền nhạc của các giảng viên dạy thực hành múa một số là nhạc độc quyền, số khác là những đĩa CD không thể sao chép được nên gây trở ngại cho SV. Chính vì thế, các bạn phải tự luyện tập theo cảm tính và không thực hành múa cùng âm nhạc.

Theo Êgol, dấu hiệu đặc trưng của múa là trật tự tiết tấu, không thể có một điệu múa nào thiếu đi tiết tấu. Những động tác múa không thể xuất hiện một cách ngẫu nhiên, tùy hứng mà phải xuất hiện đồng thời với nền nhạc một cách phù hợp. Có như vậy, người xem mới có thể hiểu được những ý định, tâm tư, tình cảm... mà tác phẩm múa muốn truyền tải đến mình. Việc SV học múa mà không luyện tập, thực hành cùng âm nhạc không những vi phạm quy tắc tiết tấu mà còn gây hạn chế rất lớn trong việc tiếp nhận kỹ năng múa của chính mình, làm ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng đầu ra của nhà trường và ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện về nhân cách của trẻ vì không nhận được sự giáo dục tốt từ giáo viên đứng lớp.

Trong 200 phiếu điều tra được gửi đi, có 40/200 phiếu chiếm 20% trên tổng phiếu điều tra nhận được

sự phản hồi từ các bạn SV cho rằng, khó khăn lớn nhất của các bạn trong quá trình học tập môn “Múa và phương pháp dạy múa” là các bạn không có năng khiếu. Trong “Giáo trình cơ bản và phương pháp múa” của mình NSUT Lê Trọng Quang đã từng đề cập năng khiếu múa và kỹ năng mềm dẻo có sự liên quan mật thiết với nhau “Nếu kỹ năng không chế hầu như phải qua rèn luyện thì kỹ năng mềm dẻo gắn với tính bẩm sinh”. Chính vì thế không có năng khiếu, đồng nghĩa với việc các bạn bị hạn chế trong kỹ năng mềm dẻo.

Trên thực tế, SV rất lười luyện tập kỹ năng múa của mình và nhất là khi gặp các tổ hợp khó. Theo khảo sát có 31/200 SV thừa nhận mình không luyện tập để rèn luyện kỹ năng múa, chiếm 15.5% trên tổng SV khảo sát. Tuy nhiên, thực tế không chỉ là bấy nhiêu đấy mà có thể chiếm đến 50% thậm chí đến 70% SV của ngành GDMN tất cả các khóa. Sinh viên chỉ bắt đầu việc luyện tập của mình khi các cuộc thi hay kiểm tra sắp diễn ra chứ trước đó không hề có việc tự lập nhóm luyện tập để nâng cao kỹ năng múa cho mình.

Với cuộc sống công nghệ phát triển như vũ bão hiện nay, SV là người trẻ có khả năng tiếp thu nhanh nhạy nhất. Khi được phân công biên dựng một bài múa hay dàn dựng một chương trình lễ hội, các bạn thường không biết vận dụng kỹ năng múa của mình mà lại hoàn toàn dựa theo những đoạn video múa trên mạng, hoàn toàn giữ nguyên các động tác ấy, không hề thay đổi hay chỉnh sửa bất kì động tác nào. Hoặc cho dù có sáng tạo thêm động tác cũng ít nhiều bị bài múa mẫu làm chi phối, không thể kích thích óc sáng tạo được. Vì quá dựa vào những nguồn tài nguyên sẵn có, các bạn đã dần lãng quên và tự vùi lấp kỹ năng múa của bản thân mình, nó khiến các bạn đã ỳ lì, ngại sáng tạo nay lại càng lười sáng tạo, sáng tác động tác nhiều hơn, làm kỹ năng múa của các bạn không những không thể phát triển mà càng ngày càng thêm đi xuống.

## **6. Biện pháp góp phần nâng cao kỹ năng múa cho SV ngành GDMN, Trường Đại học Đồng Tháp**

Qua việc phân tích và tổng hợp những nguyên nhân gây ra những hạn chế về kỹ năng múa của SV, chúng tôi đề xuất một số biện pháp góp phần nâng cao kỹ năng múa cho SV ngành GDMN, Trường Đại học Đồng Tháp.

*Thứ nhất*, tăng thêm số lượng tiết học của bộ môn. Vì thời lượng chương trình quá ít nên SV không thể nào tiếp thu được hết lượng kiến thức cơ bản cần

thiết của múa. Theo ý kiến của SV được gửi phiếu điều tra lấy ý kiến cho thấy, môn học nên tăng số tiết lên từ 50 đến 60 tiết để SV có đầy đủ thời gian tiếp thu và luyện tập.

*Thứ hai*, mở rộng diện tích phòng học múa và trang bị thêm cơ sở vật chất phù hợp: Phòng học cần được mở rộng để SV có đủ không gian luyện tập, tránh va chạm bện kể bên hay phải chen chúc nhau để xem khi giảng viên hướng dẫn các động tác, tổ hợp múa. Ngoài ra, cần trang bị thêm các thiết bị âm thanh để SV của cả lớp có thể nghe được nhạc, luyện múa nhịp nhàng theo nhạc mà không bị tiếng ồn làm ảnh hưởng gây mất tập trung. Hơn hết, cần trang bị thêm gương để SV có thể tự nhìn và điều chỉnh các động tác của mình một cách phù hợp.

*Thứ ba*, tăng cường thêm số lượng giảng viên bộ môn: Tăng cường thêm giảng viên giảng dạy bộ môn để đáp ứng yêu cầu chương trình và nhu cầu học của SV. Đảm bảo số lượng mỗi lớp học từ 30 cho tới 35 SV để việc giảng dạy đạt hiệu quả

Ngoài ra, chúng ta sẽ mở thêm nhiều cuộc thi như: Cuộc thi múa, Cuộc thi biên đạo dành cho SV ngành GDMN, mở thêm lớp học múa nâng cao cho SV có nhu cầu muốn trau dồi và phát triển kỹ năng múa, thành lập câu lạc bộ múa, tạo cho SV có sân chơi và là nơi để SV cùng nhau luyện tập, trau dồi kỹ năng múa.

## 7. Kết luận

Mỗi ngành, mỗi chương trình đào tạo đều có

tính đặc thù riêng, ngành đào tạo giáo viên Mầm non không những chỉ có các đặc thù đó mà còn sâu sắc hơn thông qua các môn học cả về khoa học xã hội, tự nhiên, môi trường, tâm - sinh lý trẻ em, dinh dưỡng, cách làm đồ dùng đồ chơi, hát, múa... Chính vì vậy, việc nghiên cứu để nâng cao kỹ năng múa cho SV là tất yếu trong sự nghiệp chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non - những công dân tương lai của đất nước.

Những biện pháp đã đưa ra được dựa trên cơ sở lý luận về quán triệt mục tiêu chăm sóc nuôi dưỡng trẻ và mục tiêu lĩnh vực giáo dục phát triển nhận thức định hướng cho trẻ mầm non, quan điểm tích hợp, quan điểm giáo dục phát triển của Vur-gôt-ki, quan điểm cá thể hóa, nhận định của NSTU Lê Trọng Quang và trên cơ sở thực tế về thực trạng kỹ năng múa của SV ngành GDMN, Trường Đại học Đồng Tháp. Nó hoàn toàn phù hợp với lý luận và tình hình thực tế kỹ năng múa của SV ngành GDMN, Trường Đại học Đồng Tháp.

Nếu chúng ta quan tâm nhiều hơn đến kỹ năng múa của SV, thực hiện các biện pháp đã đề ra một cách phù hợp, bên cạnh đó là tạo cho SV có thêm nhiều sân chơi và cơ hội luyện tập trau dồi múa, cũng như tác động để SV nâng cao ý thức bản thân trong việc học tập và rèn luyện kỹ năng múa của mình thì kỹ năng múa của SV ngành GDMN sẽ dần được cải thiện và sẽ đạt tiến bộ vượt bậc. Sinh viên sẽ đạt chuẩn khi ra trường và sẽ là những giáo viên có kỹ năng toàn diện đáp ứng nhiệm vụ giáo dục mầm non trong tương lai./.

## Tài liệu tham khảo

- [1]. Trần Xuân Hà (1999), *Chương trình chi tiết môn học Múa và phương pháp múa*, Đại học Văn hóa Hà Nội.
- [2]. Lê Trọng Quang (2004), *Giáo trình cơ bản và phương pháp múa*, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [3]. Lê Trọng Quang (2009), *Một số biện pháp nâng cao khả năng biên đạo múa cho giáo viên Mầm non*, Báo cáo đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.
- [4]. Lê Trọng Quang (2000), *Một số hiểu biết cơ bản về sáng tác múa*, NXB Đại học Văn hóa Hà Nội.
- [5]. Nguyễn Thị Thảo (2005), *Một số biện pháp nâng cao nghệ thuật múa cho trẻ Mẫu giáo lớn*, Luận văn tốt nghiệp, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.
- [6]. Trần Minh Trí (1999), *Múa và phương pháp vận động theo nhạc*, NXB Giáo dục.

## REALITY AND MEASURES TO IMPROVING DANCE SKILLS OF PRESCHOOL EDUCATION MAJORS, DONG THAP UNIVERSITY

Dance plays an important role in early childhood education program and activities performed by children and their teachers. Therefore, preschool teachers need to have sufficient competences, enthusiasm and most importantly sound knowledge and skills of dance to promote all potentials in children and help them develop holistically. This paper discusses the reality of dance skills of Preschool Education majors, Dong Thap University, causes and remedies in issue.

Keywords: dance skill, Preschool Education, University of Dong Thap.

Ngày nhận bài: 19/8/2015; Ngày nhận lại: 2/12/2015; Ngày duyệt đăng: 22/12/2015.